

Bản án số: 10/2024/HSST

Ngày: 07/03/2024

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Phạm Thị Thom và bà Nguyễn Thị Khuyên.

**-Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thu Uyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hữu Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 03 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 76/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Thị Thu T**, sinh năm 1997 tại Đắk N; HKTT và chỗ ở: Thôn Đắk T, xã Ea P, huyện Cư J, tỉnh Đắk N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn H, sinh năm 1977 và bà Lữ Thị H, sinh năm: 1979; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/10/2023 - có mặt.

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Minh Tuấn T, sinh năm 1996; Địa chỉ: Thôn 03, xã Nam D, huyện Cư J, tỉnh Đắk N - vắng mặt.

**Người chứng kiến:**

1/ Ông Lữ Duy T, sinh năm 1972; Địa chỉ: Thôn Thanh T, xã Ea P, huyện Cư J, tỉnh Đắk N - vắng mặt.

2/ Ông Huỳnh Tấn L, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn Thanh T, xã Ea P, huyện Cư J, tỉnh Đắk N - vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/10/2023, Trương Thị Thu T đi xe khách từ xã Ea P, huyện Cư J, tỉnh Đắk N đến tỉnh Bình D để chơi. Sau khi xuống xe T liên lạc qua mạng xã hội

zalo cho người tên Võ Thị M (không rõ nhân thân) là người quen qua mạng xã hội với T để đến chỗ M chơi. M nói T đi xe ôm đến một nhà nghỉ (không nhớ tên, địa chỉ cụ thể) ở thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, T đi đến nhà nghỉ và ở lại đó với M một ngày. Đến ngày 08/10/2023, T nói với M hiện tại không còn tiền và muốn mua một ít ma túy đá về để sử dụng, M hỏi T muốn mua bao nhiêu thì T nói muốn mua khoảng 07 (bảy) số (một số tương ứng với số tiền 100.000 đồng), T sẽ trả tiền sau thì M nói “*để chị tính*”. Chiều tối cùng ngày, M nhờ một người thanh niên chở T ra gần khu du lịch Suối T ở thành phố Thủ Đức để đón xe về lại huyện Cư J, tỉnh Đắk N (T không quen biết người thanh niên này), đến nơi thì người thanh niên đưa cho T 03 (ba) gói nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy đá và không nói gì nhưng T biết đó là ma túy M bán cho T. T cất 03 (ba) gói ma túy vào người rồi lên xe khách về Cư J, Đắk N, khi đang trên xe khách thì T có lấy 03 (ba) gói ma túy ra rồi cất giấu 01 (một) gói vào trong chiếc ví da để trong túi xách, 01 (một) gói cất trong hộp kim loại màu xanh trên hộp có chữ MENTOS để trong túi áo khoác bên trái phía trước mà T đang mặc trên người, 01 (một) gói T cầm trong tay trái. Đến khoảng 05 giờ ngày 09/10/2023, T xuống xe và đứng trước nhà ông Lữ Duy T ở thôn Thanh T, xã Ea P, huyện Cư J, tỉnh Đắk N để chờ người bạn tên T (không rõ nhân thân) đến chở về nhà. Cùng lúc này, lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jút thấy T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra và phát hiện trên tay trái của T đang cầm 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy), T khai nhận gói nilon trên là ma túy đá của T, ngoài ra T còn khai nhận trong túi áo khoác bên trái phía trước mà T đang mặc trên người có cất giấu ma túy, tiến hành kiểm tra phát hiện 01 (một) hộp kim loại màu xanh trên hộp có chữ MENTOS bên trong hộp có 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy), 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 07cm, một đầu hàn kín một đầu vát nhọn. Tiếp tục kiểm tra trong túi xách mà T đang đeo trên người phát hiện trong túi có: một kéo màu trắng bằng kim loại, một bật lửa màu xanh, một gói nilon đã cắt một đầu, 03 (ba) mảnh nilon hình chữ nhật kích thước (4x15)cm, 01 (một) ví da màu đen bên trong chiếc ví có 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy). Sau đó, Công an huyện Cư Jút tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09/10/2023, T khai mục đích mua ba gói ma túy về để bán lại cho ba người gồm Trần Minh Tuấn T; Phạm Tấn P (tên gọi khác là C); người tên T (không rõ nhân thân). Tuy nhiên, từ ngày 12/10/2023 cho đến giai đoạn truy tố bị cáo T khai mục đích mua ma túy về là để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã lấy lời khai Trần Minh Tuấn T và đối tượng khai không hỏi mua và cũng không mua ma

túy của T; đối tượng P không có mặt ở địa phương, đối tượng T không xác định được nhân thân nên không làm việc được.

Vật chứng:

- 01 (một) gói nilon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy) thu giữ trên tay trái của Trương Thị Thu T được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của Trương Thị Thu T, người chứng kiến Lữ Duy T, Huỳnh Tấn L và dấu tròn đỏ của Công an xã Ea Pô;

- 01 (một) gói nilon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy) thu giữ trong hộp kim loại để trong túi áo khoác ngoài bên trái phía trước mà Trương Thị Thu T đang mặc trên người được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của Trương Thị Thu T, người chứng kiến Lữ Duy T, Huỳnh Tấn L và dấu tròn đỏ của Công an xã Ea Pô;

- 01 (một) gói nilon màu trắng được hàn kín bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi là ma túy) thu giữ trong ví da để trong chiếc túi xách màu đen mà Trương Thị Thu T đang đeo trên người được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của Trương Thị Thu T, người chứng kiến Lữ Duy T, Huỳnh Tấn L và dấu tròn đỏ của Công an xã Ea Pô;

- 01 (một) kéo màu trắng bằng kim loại, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp kim loại màu xanh có chữ MENTOS; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 07cm, một đầu hàn kín một đầu vát nhọn; 01 (một) bật lửa ga màu xanh, đã qua sử dụng; 01 (một) gói nilon đã cắt một đầu; 03 (ba) mảnh nilon hình chữ nhật, kích thước (4x15)cm; 01 (một) ví da màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) túi xách bằng da màu đen có dây đeo, đã qua sử dụng được niêm phong trong một hộp carton có chữ ký xác nhận của Trương Thị Thu T, người chứng kiến Lữ Duy T, Huỳnh Tấn L và dấu tròn đỏ của Công an xã Ea Pô.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi note 9S màu xanh, màn hình bị vỡ góc, đã qua sử dụng.

Tại kết luận giám định số 378/KL-KTHS ngày 11/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- *Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nilon, hàn kín được niêm phong trong bì thư có ghi “Tang vật thu giữ trên tay trái của Trương Thị Thu T” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,1547 gam.*

- *Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nilon, hàn kín được niêm phong trong bì thư có ghi “Tang vật thu giữ trong bao áo khoác mặc trên người của Trương Thị Thu T” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,1675 gam.*

- *Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nilon, hàn kín được niêm phong trong bì thư có ghi “Tang vật thu giữ trong túi xách tay của*

*Trương Thị Thu T” gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng mẫu là 0,3391 gam.*

Bản cáo trạng số 05/CTr-VKS ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút truy tố bị cáo Trương Thị Thu T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa bị cáo Trương Thị Thu T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trương Thị Thu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Trương Thị Thu T từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 27 (Hai mươi bảy) tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Chấp nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi note 9S màu xanh, màn hình bị vỡ góc cho bị cáo Trương Thị Thu T.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,6257 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được đựng trong 03 gói ziper chỉ đỏ mỗi gói có kích thước (4x6) cm, gói ziper và gói nilon đựng mẫu gửi giám định được để trong 03 bì thư, mỗi bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước các bì thư có ký hiệu 378/KL-KTHS và ghi mẫu lần lượt là M1, M2, M3 hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jút và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự; 01 (một) kéo màu trắng bằng kim loại; 01 (một) hộp kim loại màu xanh có chữ MENTOS; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 07cm, một đầu hàn kín một đầu vát nhọn; 01 (một) bật lửa ga màu xanh; 01 (một) gói nilon đã cắt một đầu; 03 (ba) mảnh nilon hình chữ nhật, kích thước (4x15)cm (đều đã qua sử dụng).

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) ví da màu đen, 01 (một) túi xách bằng da màu đen có dây đeo, đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa Kiểm sát viên và những người tham gia tố tụng không có ý kiến gì. Bị cáo không bào chữa và cũng không tranh luận gì thêm mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của Điều tra viên, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cư Jút, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Vào lúc 05 giờ 15 phút ngày 09/10/2023, tại phía trước hiên nhà ông Lữ Duy T, thôn Thanh T, xã Ea P, huyện Cư J, tỉnh Đắk N, lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jut bắt quả tang bị cáo Trương Thị Thu T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trên tay trái của bị cáo T 01 (một) gói nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1547 gam; thu giữ trong hộp kim loại màu xanh để trong túi áo khoác bên trái phía trước mà bị cáo T đang mặc trên người 01 (một) gói ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1675 gam; thu giữ trong chiếc ví da màu đen để trong túi xách bị cáo Thảo đeo trên người 01 (một) gói ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,3391 gam. Tổng khối lượng ma túy bị cáo T tàng trữ là 0,6613 gam Methamphetamine. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự công cộng và ảnh hưởng xấu đến sự phát triển lành mạnh của xã hội. Mặt khác nó còn là một trong những nguyên nhân gây ra các loại tội phạm khác. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ nhận thức, năng lực điều khiển hành vi, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09/10/2023, bị cáo khai mục đích mua ba gói ma túy về để bán lại cho ba người gồm Trần Minh Tuấn T; Phạm Tấn P (tên gọi khác là C); người tên T (không rõ nhân thân). Tuy nhiên, từ ngày 12/10/2023 cho đến giai đoạn truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều khai mục đích mua ma túy về là để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jut đã lấy lời khai Trần Minh Tuấn T cho biết không hỏi mua và cũng không mua ma túy của bị cáo; đối tượng P không có mặt ở địa phương, đối tượng T không xác định được nhân thân nên không làm việc được. Như vậy, không có đủ cơ sở để xử lý bị cáo T về tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Do đó đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Trương Thị Thu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

**Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy**

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c) Methamphetamine có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

...”

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4] Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, đã xác định:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi note 9S màu xanh, màn hình bị vỡ góc bị cáo sử dụng vào việc liên lạc cá nhân không liên quan đến hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy vào ngày 09/10/2023 nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút ra quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại tài sản trên cho bị cáo do đó cần chấp nhận Quyết định xử lý vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút.

- 0,6257 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được đựng trong 03 gói ziper chỉ đỏ mỗi gói có kích thước (4x6) cm, gói ziper và gói nilon đựng mẫu gửi giám định được để trong 03 bì thư, mỗi bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước các bì thư có ký hiệu 378/KL-KTHS và ghi mẫu lần lượt là M1, M2, M3 hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jut và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự; 01 (một) kéo màu trắng bằng kim loại; 01 (một) hộp kim loại màu xanh có chữ MENTOS; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 07cm, một đầu hàn kín một đầu vát nhọn; 01 (một) bật lửa ga màu xanh; 01 (một) gói nilon đã cắt một đầu; 03 (ba) mảnh nilon hình chữ nhật, kích thước (4x15)cm (đều đã qua sử dụng); 01 (một) ví da màu đen, 01 (một) túi xách bằng da màu đen có dây đeo là tang vật của vụ án thuộc loại vật cấm tàng trữ, lưu hành và vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Những vấn đề khác trong vụ án: Đối với việc bị cáo T khai ngày 08/10/2023 mua ma túy của một người phụ nữ tên Võ Thị M ở thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo không nhớ địa chỉ cụ thể nơi gặp M và không biết

rõ về nhân thân của M nên chưa xác định được nhân thân, lai lịch của người bán ma túy cho bị cáo. Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút đã gửi văn bản thông báo cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thủ Đức để phối hợp tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo Trương Thị Thu T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét những chứng cứ buộc tội bị cáo, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa đưa ra phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên HĐXX cần xem xét khi quyết định mức hình phạt.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

[1] Tuyên bố bị cáo Trương Thị Thu T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[2] Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trương Thị Thu T 02 (Hai năm) tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/10/2023.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận việc xử lý vật chứng số 121/QĐ ngày 01/12/2023 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút trả lại 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi note 9S màu xanh, màn hình bị vỡ góc cho bị cáo Trương Thị Thu T.

- Tịch thu tiêu hủy: 0,6257 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được đựng trong 03 gói ziper chỉ đỏ mỗi gói có kích thước (4x6) cm, gói ziper và gói nilon đựng mẫu gửi giám định được để trong 03 bì thư, mỗi bì thư có kích thước (16x23)cm, mặt trước các bì thư có ký hiệu 378/KL-KTHS và ghi mẫu lần lượt là M1, M2, M3 hoàn trả, mặt sau bì thư được dán kín có chữ ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám định, đại diện Công an huyện Cư Jut và dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự; 01 (một) kéo màu trắng bằng kim loại; 01 (một) hộp kim loại màu xanh có chữ MENTOS; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 07cm, một đầu hàn kín một đầu vát nhọn; 01 (một) bật lửa ga màu xanh; 01 (một) gói nilon đã cắt một đầu; 03 (ba) mảnh nilon hình chữ nhật, kích thước (4x15)cm (đều đã qua sử dụng); 01 (một) ví da màu đen, 01 (một) túi xách bằng da màu đen có dây đeo, đã qua sử dụng.

*(Đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Công an huyện Cư Jút với Chi cục Thi hành án huyện Cư Jút ngày 28/02/2024).*

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trương Thị Thu T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo Trương Thị Thu T có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Minh Tuấn T vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhân :**

- TAND Tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CCTHADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Mỹ Hạnh**